

Bản án số: 139/2020/HS-ST
Ngày 22 - 12 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Căn và Bà Nguyễn Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuấn, là Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Vĩ, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 130/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2020/HSST-QĐ ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Quàng Văn C** (tên gọi khác: không), sinh ngày 12 tháng 6 năm 1997; tại: huyện T, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản K, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quàng Văn N, sinh năm 1976 và bà Quàng Thị C, sinh năm 1977; vợ, con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: ngày 06/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo đầu thú ngày 27/10/2020 và bị tạm giữ ngày 28/10/2020, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Vàng A T, sinh ngày 02/8/2005, nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Vàng A T* là bà Vũ Thị Uyên, sinh năm 1985, là Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ninh, địa chỉ: Cột 3, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

* *Bị hại:* Vàng A Th, sinh ngày 04/5/2004, nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp Vàng A Th* là ông Hoàng Thanh Tiến, sinh năm 1970, địa chỉ: Số 55 Đại lộ Hòa Bình, phường Trần Phú, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

* *Bị hại:* Thào A P, sinh ngày 19/3/2005, nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Thào A P* là ông Nguyễn Hùng Tân, sinh năm 1971, là Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ninh, địa chỉ: Cột 3, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Trần Công N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/10/2020, Quảng Văn C đến thành phố M làm thuê và ở trọ tại khu 4, phường H, thành phố M cùng các anh Vàng A T, anh Vàng A Th, anh Thào A P và một số người khác.

Khoảng 03 giờ ngày ngày 26/10/2020, Chủ thức dậy thì thấy 03 chiếc điện thoại của anh T, anh P, và anh Th đang sạc pin gần vị trí C nằm, nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Lợi dụng lúc mọi người đang ngủ say, C đã lấy trộm 03 chiếc điện thoại gồm: 01 chiếc nhãn hiệu OPPO A3s màu tím đen của anh T, 01 chiếc nhãn hiệu MEIZU C9 màu đen của anh P và 01 chiếc nhãn hiệu XIAOMI REDMI 6A của anh Th, rồi đón xe khách về huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Đến ngày 27/10/2020, C đến Công an huyện Đ đầu thú và giao nộp 03 chiếc điện thoại nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 1291 ngày 29/10/2020, của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Móng Cái kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s màu tím đen đã qua sử dụng, trị giá 950.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MEIZU C9 màu đen đã qua sử dụng, trị giá 750.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI REDMI 6A đã qua sử dụng, trị giá 750.000 đồng. Tổng trị giá tài sản 2.450.000đ (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” như nội dung vụ án nêu ở phần trên.

Tại bản cáo trạng số: 136/CT-VKS-MC, ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố Quảng Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

* Trong phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 2 Điều 52 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Quảng Văn C từ 09 đến 12 tháng tù.

Tại bản án số 92/2019/HSST ngày 06/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, bị cáo Quảng Văn C bị xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/8/2019). Bị cáo phạm tội lần này đang trong thời gian thử thách. Do đó: căn cứ khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Quảng Văn C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án (bản án số 92 nêu trên và bản án số 139 ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái) là từ 21 đến 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/10/2020, được trừ những ngày tạm giữ, tạm giam từ (ngày 25/5/2019 đến ngày 06/8/2019).

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: 03 chiếc điện thoại do Quảng Văn C giao nộp, là tài sản của các anh Vàng A T, anh Vàng A Th, anh Thào A P. Ngày 05/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Móng Cái đã trả lại tài sản cho các anh T, Th và P. Do đó, không đề cập xử lý.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Đồng ý với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái về tội danh và hình phạt; đề nghị áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Về tài sản Quảng Văn C trộm cắp của các bị hại, các bị hại đã được trả lại tài sản và không yêu cầu gì, nên không đề cập.

** Bị cáo nói lời sau cùng:* Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Xét lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ, bản ảnh hiện trường, sơ đồ hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ ngày 26/10/2020, tại khu 4, phường H, thành phố

M, tỉnh Quảng Ninh, Quảng Văn C đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S của anh Vàng A T, trị giá 950.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MEIZU C9 của anh Thảo A P, trị giá 750.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI REDMI A6 của anh Vàng A Th trị giá 750.000 đồng. Tổng trị giá tài sản C trộm cắp là 2.450.000đ (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác.

Do đó, hành vi như nêu trên của bị cáo Quảng Văn C đã cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây , thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Bị cáo nhận thức rõ quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của mọi người phải được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng do lỗi sống buông thả, coi thường pháp luật, lười lao động, thích hưởng thụ nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo , mới có tác dụng giáo dục và phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: ngày 06/8/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như vậy, bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nhưng tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và ra đầu thú nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tổng hợp hình phạt của hai bản án: Tại bản án số 92/2019/HSST ngày 06/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, bị cáo Quảng Văn C bị xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/8/2019), về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo phạm tội lần này đang trong thời gian thử thách. Do đó: căn cứ khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Quảng Văn C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[6] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo không có việc làm ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Ngày 05/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái đã trả lại điện thoại cho các anh Vàng A T, anh Vàng A Th, anh Thảo A P. Đến nay, các anh T, Th, và P không yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Quàng Văn C là người dân tộc thiểu số, cư trú tại địa bàn xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Tại phiên tòa, bị cáo đề nghị được miễn án phí. Do đó, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xét miễn án phí đối với bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Quàng Văn C (tên gọi khác: không)

Phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Quàng Văn C 12 (mười hai) tháng tù.

Căn cứ khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Quàng Văn C phải chấp hành bản án số: 92/2019/HSST ngày 06/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, tính từ ngày 06/8/2019 về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Quàng Văn C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/10/2020, được trừ những ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2019 đến ngày 06/8/2019.

2. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Văn C.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo Quảng Văn C, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại. Vắng mặt người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Thào A P. Báo cho bị cáo và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại có mặt, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo qui định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bảo vệ QVLIHP;
- Cơ quan THAHS;
- Cơ quan THADS;
- Thi hành án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Cao Văn